TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:29/2018/QĐST- HNGĐ	*Yên Thành, ngày 28 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2018/TLST/HNGĐ, ngày 12 tháng 01 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M - sinh ngày 27/12/1994

Địa chỉ cư trú: Xóm 11, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L - sinh ngày 10/6/1988.

Địa chỉ cư trú: Xóm 11, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 54, Điều 55; khoản 1 Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung cháu Nguyễn Đình H, sinh ngày 15 tháng 02 năm 2016 cho anh Nguyễn Văn L trực tiếp nuôi dưỡng đến lúc con chung trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị M đến khi có yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị M không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn L thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị M chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, án phí của chị M được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị M đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0006784 ngày 12 tháng 01 năm 2018), trả lại cho chị M 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Yên Thành
- UBND xã M(ĐKKH)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc